

Số: 23/2017/QĐST-HNGĐ

Sơn Hòa, ngày 17 tháng 4 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân & gia đình thụ lý số 34/2017/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 3 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Mo Thị V (tên thường gọi: Lê Thị V) sinh năm 1986.

Địa chỉ: thôn TH, xã SH, huyện SH, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Anh Sô Minh N, sinh năm 1985.

Địa chỉ: thôn TH, xã SH, huyện SH, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Mo Thị V và anh Sô Minh N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Hai vợ chồng chị Lê Mo Thị V và anh Sô Minh N thuận tình ly hôn.

Về phân chia tài sản chung và các khoản nợ chung: Không có.

Về con chung: Hai vợ chồng thống nhất giao hai cháu Sô Minh P, sinh ngày 16 tháng 11 năm 2005 và Sô Minh T, sinh ngày 18 tháng 01 năm 2012 cho chị Lê Mo Thị V trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Lê Mo Thị V không yêu cầu anh Sô Minh N cấp

đưỡng nuôi con chung. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Các đương sự thuộc đối tượng là người nghèo, được Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã SH cấp giấy chứng nhận hộ nghèo số 0335/GG ngày 07/12/2016. Đối chiếu với khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 5 Điều 15 và khoản 1 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì các đương sự được miễn tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh (01);
- VKSND huyện Sơn Hòa (02);
- Chi cục THADS huyện Sơn Hòa (01);
- Các đương sự (02);
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Lê Minh Tâm